

Số: /2022/NQ - ĐHĐCĐ

Hòa Bình, ngày tháng 04 năm 2022

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022  
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ NƯỚC SẠCH SÔNG ĐÀ**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày 01/1/2021;*

*Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019 và có hiệu lực từ ngày 01/1/2021;*

*Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Đầu tư Nước sạch Sông Đà được ĐHĐCĐ thông qua ngày 27/4/2021;*

*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 01/2022/BB – ĐHĐCĐTN ngày ...../04/2022,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua các nội dung sau:**

1. Thông qua nội dung toàn văn Báo cáo số ..../2021/TTr-HĐQT ngày ....../2021 của Hội đồng quản trị Công ty về kết quả hoạt động SXKD năm 2021 và kế hoạch hoạt động SXKD năm 2022 với các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Khoản mục chỉ tiêu chính	ĐVT	Thực hiện 2021	Kế hoạch 2022
1	Sản lượng( m3)	m3	101.862.498	104.351.517
2	Doanh thu từ hoạt động SXKD	Tỷ đồng	524,97	537,89
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	198,675	175,035

Đại hội đồng Cổ đông giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ vào diễn biến tình hình và mức độ ảnh hưởng của Dịch Covid 19 xem xét, quyết định điều chỉnh các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính của công ty năm 2022 cho phù hợp.

2. Thông qua toàn văn Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam như đính kèm.
3. Thông qua toàn văn Báo cáo số ..../2022/TTr-HĐQT ngày ....../2022 của Hội đồng quản trị Công ty về hoạt động Hội đồng quản trị năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2022;
4. Thông qua toàn văn Báo cáo số ..../2022/TTr-HĐQT ngày ....../2022 của Ban kiểm soát Công ty về hoạt động Ban kiểm soát năm 2021;

5. Thông qua nội dung đề xuất tại Tờ trình số .../2022/TTr-BKS ngày .../.../2022 của Ban kiểm soát Công ty về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty. Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán dưới đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty:

Công ty TNHH KPMG Việt Nam;

Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;

Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;

6. Thông qua nội dung đề xuất tại Tờ trình số .../2022/TTr-HĐQT ngày .../.../2022 của Hội đồng quản trị Công ty về kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty năm 2022, cụ thể như sau:

Năm 2022: Kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS: 2.640.000.000 đồng,

Trong đó:

**Thù lao HĐQT là: 2.040.000.000 đồng**

*Chủ tịch HĐQT là: 50.000.000 đ/tháng.*

*Thành viên HĐQT (04 người): 30.000.000 đ/người/tháng.*

**Thù lao BKS: 600.000.000 đồng**

*Trưởng BKS: 30.000.000 đ/tháng*

*Thành viên BKS (02 người): 10.000.000 đ/người/tháng*

7. Thông qua nội dung đề xuất tại Tờ trình số .../2022/TTr-HĐQT ngày .../.../2022 của Hội đồng quản trị Công ty về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2022;

TT	Nội dung	Tỷ lệ	Giá trị
1	Lợi nhuận trước thuế		209.357.087.609
2	Thuế TNDN		10.682.236.807
3	Lợi nhuận sau thuế (3) = (1) – (2)		198.674.850.802
4	Lợi nhuận chưa phân phối của năm trước		412.833.262.535
5	Lợi nhuận chưa phân phối tại ngày 31/12/2021 là: (5) = (3) + (4)		611.508.113.337
6	Cổ tức năm 2021 bằng tiền	20%	150.000.000.000
7	Lợi nhuận chưa phân phối chuyển năm sau (7) = (5) - (6)		461.508.113.337
8	Kế hoạch trả cổ tức năm 2022	15%	

Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ vào tình hình thực tế năm 2022 để quyết định việc chi trả cổ tức năm 2021 và tạm ứng cổ tức năm 2022 cho phù hợp.

8. Thông qua (1) toàn văn Báo cáo số .../2022/BC-HĐQT, ngày .../.../2022 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thực hiện các nội dung ủy quyền của Đại hội



đồng cổ đông cho Hội đồng quản trị; (2) tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của Đại hội đồng cổ đông được pháp luật/Điều lệ Công ty quy định liên quan đến việc triển khai, thực hiện Dự án giai đoạn II phù hợp với quy định hiện Pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm báo cáo Đại hội đồng Cổ đông tại kỳ họp Đại hội đồng Cổ đông gần nhất về việc thực hiện các nội dung ủy quyền trên.

9. Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Cổ phần Đầu tư Nước sạch Sông Đà như Phụ lục 1 đính kèm Nghị quyết này.
10. Thông qua toàn văn Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty cổ phần Đầu tư Nước sạch Sông Đà như đính kèm Tờ trình số ..../2022/TTr-BKS ngày ....../....../2022 của Ban kiểm soát Công ty. Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Trưởng ban kiểm soát ký ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư nước sạch Sông Đà theo nội dung đã được thông qua.
11. Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát Công ty đối với Ông..... kể từ ngày...
12. Thông qua việc bầu bổ sung Ông.... làm thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026 kể từ ngày 19/4/2022.

**Điều 2. Điều khoản thi hành:**

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày tháng 4 năm 2022.
2. Các ông/bà Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, các cá nhân, bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2 (T/hiện);
- UB Chứng khoán NN;
- VSD, SGDCK;
- Website Công ty;
- Lưu VP.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

**Nguyễn Hoàng Long**

## PHỤ LỤC 01

**V/v: Sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ của Công ty cổ phần đầu tư nước sạch Sông Đà**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội thông qua ngày 11/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự;
- Điều lệ Công ty cổ phần Đầu tư Nước sạch Sông Đà ("**Công ty**") được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/4/2021; và
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của Công số ..../2022/NQ – ĐHĐCĐ ngày 19/4/2022,

Phụ lục 01 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ của Công Ty ("**Phụ Lục 01**") này được Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty lập và ký ban hành vào ngày 19/4/2022 với các nội dung như sau:

### 1. Sửa đổi một số nội dung tại Điều lệ của Công Ty

#### 1.1. Sửa đổi Điểm 1 Khoản 1 Điều 1 của Điều lệ thành:

*"**Luật Doanh nghiệp**" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung được Quốc hội ban hành vào từng thời điểm;"*

#### 1.2. Sửa đổi Khoản 1 và 2 Điều 21 của Điều lệ thành:

*"1. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các Khoản 2, 3, 4 và 6 của Điều này:*

- a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại (kể cả việc phát hành thêm cổ phần để tăng vốn điều lệ);*
- b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;*
- c. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ;*
- d. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý của Công ty;*
- e. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;*
- f. Tổ chức lại (bao gồm cả việc sáp nhập hoặc hợp nhất), giải thể Công ty; và*
- g. Phát hành trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền và các chứng quyền cho phép người sở hữu mua cổ phiếu theo mức giá định trước.*

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1, 3, 4 và 6 Điều này.”

1.3. Sửa đổi, bổ sung Điều i Khoản 14 Điều 28 của Điều lệ thành:

- “i. Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, g và h khoản 14 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

*Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.”*

## 2. Hiệu lực thi hành

Phụ Lục 01 có hiệu lực kể từ ngày ký và là một phần không thể tách rời của Điều lệ Công Ty. Các nội dung khác không được sửa đổi, bổ sung tại Phụ Lục 01 vẫn giữ nguyên hiệu lực pháp lý.

## ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

---

Nguyễn Xuân Quý  
Tổng Giám đốc